

TIẾN TRÌNH TRUNG QUỐC HÓA CHỦ NGHĨA MÁC TRƯỚC VÀ SAU CẢI CÁCH, MỞ CỬA

Trịnh Thị Hằng^(*)

^(*) Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Email: tuanlanhang@gmail.com

Tóm tắt: Khi tổng kết thực tiễn hơn 40 năm cải cách, mở cửa, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã xem việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là một trong những nguyên nhân quan trọng mang đến những thành tựu to lớn trong sự nghiệp cải cách, mở cửa. Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là tất yếu, cần thiết. Tiến trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác có hai giai đoạn lớn là giai đoạn trước và sau cải cách, mở cửa. Trong đó, giai đoạn trước cải cách, mở cửa lại được chia thành 3 giai đoạn nhỏ gồm: giai đoạn phôi thai; giai đoạn chín muồi; giai đoạn phát triển. Ở các giai đoạn lịch sử khác nhau, Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác cũng có những diện mạo khác nhau. Quá trình Đảng Cộng sản Trung Quốc tiến hành Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác từ năm 1921 đến nay diễn ra không phải bao giờ cũng theo đường thẳng và không phải bao giờ cũng dẫn đến thành công trong thực tiễn. Tuy nhiên, Đảng Cộng sản Trung Quốc xác định việc thực hiện thành công “Giác mộng Trung Hoa” là công việc vĩ đại. Thành công trong thực tiễn đó có một nguyên nhân quan trọng là sự thành công trong việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác, Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác, cải cách và mở cửa.

Ngày nhận bài: 12/12/2023; ngày phản biện: 14/12/2023; ngày sửa chữa: 03/01/2024; ngày duyệt đăng: 15/01/2024.

1. Mở đầu

Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác, với tư cách là một trong những chủ đề chính trong nghiên cứu chủ nghĩa Mác, luôn là vấn đề nóng được giới học thuật Trung Quốc rất quan tâm. Hầu hết các công trình nghiên cứu về vấn đề Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác đã tập trung làm rõ nội hàm, bản chất của Trung Quốc hóa

chủ nghĩa Mác, nguyên nhân và bối cảnh lịch sử của việc Trung quốc hóa chủ nghĩa Mác, tầm quan trọng và những thành tựu lý luận của việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác và các vấn đề khác. Trong hơn 90 năm lịch sử đấu tranh cách mạng, Đảng Cộng sản Trung Quốc không ngừng tìm kiếm con đường Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác. Ở những giai

đoạn lịch sử khác nhau, quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác có những hình thức khác nhau, diện mạo và đặc điểm lịch sử khác nhau. Cho đến nay, quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, trong đó phải kể đến thành tựu trên phương diện phát triển hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc. Khi tổng kết kinh nghiệm hơn 40 năm cải cách, mở cửa, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã xem Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là một nguyên nhân quan trọng mang đến những thành tựu to lớn trong sự nghiệp cải cách, mở cửa. Việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là tất yếu, khách quan, cần thiết và đúng đắn đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của Trung Quốc. Bài viết này sẽ hệ thống hóa, đồng thời phân tích những nội dung chủ yếu trong quan niệm của Đảng Cộng sản Trung Quốc về vấn đề Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác.

2. Khái niệm Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác

Khái niệm Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác được đề xuất và hình thành dựa trên những điều kiện cụ thể của Trung Quốc giai đoạn cận hiện đại, phản ánh đặc điểm của thực tiễn xã hội Trung Quốc. Khái niệm này có ba nội dung cơ bản như sau:

Thứ nhất, Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là kết quả của sự vận dụng những

nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác nhằm giải quyết các vấn đề cơ bản của xã hội Trung Quốc, là sự cụ thể hóa chủ nghĩa Mác vào điều kiện của xã hội Trung Quốc.

Thứ hai, Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là việc sử dụng quan điểm, phương pháp của chủ nghĩa Mác để tổng kết những kinh nghiệm lịch sử và kinh nghiệm thực tiễn trong quá trình đấu tranh cách mạng, xây dựng và đổi mới đất nước của Trung Quốc, từ đó khái quát hóa thành lý luận, thành những nguyên lý tư tưởng chỉ đạo giai đoạn cách mạng tiếp theo. Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác không phải là hoạt động lý luận suông, mà là hoạt động lý luận nhằm giải quyết các vấn đề của xã hội Trung Quốc, mà nền tảng cơ bản của hoạt động lý luận ấy là thực tiễn đời sống nhân dân Trung Quốc.

Thứ ba, Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là đem chủ nghĩa Mác hòa nhập vào nền văn hóa Trung Hoa, vào đời sống tinh thần của quần chúng, làm cho nền văn hóa dân tộc ngày càng phong phú và phát triển. Chủ nghĩa Mác là một hệ tư tưởng được du nhập từ bên ngoài. Chủ nghĩa Mác chỉ phát huy được tác dụng trong thực tiễn Trung Quốc khi được đồng hóa quần chúng nhân dân Trung Quốc tiếp nhận. Để làm cho quần chúng nhân dân Trung Quốc tiếp nhận chủ nghĩa Mác,

thì Đảng Cộng sản Trung Quốc phải làm cho chủ nghĩa Mác mang hình thức mới phù hợp với văn hóa dân tộc Trung Quốc.

Với ba nội dung như trên, khái niệm Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác được hiểu là việc làm cho chủ nghĩa Mác có những nội dung mới phù hợp với đặc điểm của Trung Quốc. Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là một hình thức của dân tộc hóa chủ nghĩa Mác. Dân tộc hóa chủ nghĩa Mác với nội dung của dân tộc Trung Quốc chính là Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác. Đối với các dân tộc khác cũng có tình hình như vậy. Dân tộc hóa chủ nghĩa Mác là cần thiết với các dân tộc khác, nhất là các dân tộc ở phương Đông, vì văn hóa phương Đông có nhiều nét khác biệt với văn hóa phương Tây nói chung và văn hóa của Dân tộc Đức nói riêng. Từ đây có thể thấy dân tộc hóa chủ nghĩa Mác càng đặc biệt và cần thiết với các quốc gia lấy chủ nghĩa Mác làm nền tảng tư tưởng, lấy chủ nghĩa xã hội làm đích đến cho sự phát triển của dân tộc.

Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác và sự du nhập chủ nghĩa Mác vào Trung Quốc là hai hoạt động khác nhau, vì không phải hề có sự du nhập của chủ nghĩa Mác vào Trung Quốc thì cũng đều có việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác.

Chủ nghĩa Mác được hình thành vào những năm 40 của thế kỷ XIX và khoảng

40 năm sau đó, tức đầu những năm 80 của thế kỷ XIX, nó được truyền bá vào Trung Quốc. Chủ nghĩa Mác được du nhập vào Trung Quốc theo 3 con đường chủ yếu: từ Nhật Bản, từ châu Âu và từ Nga (Từ Tố Hoa 2008).

Ngay từ khi tiếp thu chủ nghĩa Mác, nhiều người cộng sản Trung Quốc đã ý thức được sự cần thiết của việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác. Có ý kiến cho rằng, Chủ tịch Mao Trạch Đông là người đầu tiên đề ra yêu cầu Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác ngay từ năm 1938. Nhưng cũng có ý kiến cho rằng, một số người trước đó, chẳng hạn như Cù Thu Bạch, Lý Đại Chiêu, đã có đề xuất việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác (Viện nghiên cứu Trung Quốc 2012: 11-12). Dù cho người đầu tiên đề ra yêu cầu Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác không phải là Mao Trạch Đông thì việc đề xuất ấy cũng chỉ là sự phản ánh nhu cầu của thực tiễn cách mạng Trung Quốc.

Từ thực tiễn đấu tranh cũng như trước sự đòi hỏi của cuộc cách mạng, nhiều đảng viên Đảng Cộng sản Trung Quốc mong muốn tìm ra lý luận về một con đường cách mạng mới phù hợp với đặc điểm của Trung Quốc. Trước tình hình đó, Mao Trạch Đông đã tận dụng mọi cơ hội để tìm hiểu, nắm bắt chủ nghĩa Mác, nghiên cứu bài học kinh nghiệm của cuộc Cách mạng tháng Mười Nga, so

sánh và tìm ra những điểm khác biệt giữa cách mạng vô sản ở Trung Quốc với cách mạng vô sản ở châu Âu, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác, từ đó hình thành lý luận mới để chỉ đạo cách mạng Trung Quốc.

Theo quan điểm của Mao Trạch Đông, Trung Quốc có sự khác biệt với các nước châu Âu. Trung Quốc lúc bấy giờ là một nước nửa thực dân nửa phong kiến. Nhiệm vụ đầu tiên mà cách mạng Trung Quốc phải giải quyết là vấn đề dân tộc, tức là phải giải phóng đất nước, giành độc lập dân tộc hoàn toàn, chứ không phải là vấn đề giai cấp như ở châu Âu. Thực chất của cách mạng Trung Quốc là cuộc đấu tranh của nông dân dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản. Nông dân là lực lượng đông đảo và chủ yếu của cuộc cách mạng. Điều này khác với cách mạng Nga vì đối với cách mạng Nga giai cấp vô sản thành thị là lực lượng chủ chốt. Cách mạng Trung Quốc muốn giành được thắng lợi thì trước hết phải chú trọng thiết lập một đội quân vũ trang công nông, xây dựng và phát triển nông thôn, chứ không phải chú trọng đến vấn đề khởi nghĩa vũ trang ở các trung tâm thành phố như cách mạng Nga.

Quan điểm nói trên của Mao Trạch Đông có thể được xem là nội dung cơ bản đầu tiên của việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác. Vì thế, có thể coi người có

công lớn đầu tiên trong việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là Mao Trạch Đông.

3. Tính tất yếu của việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác

Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là điều tất yếu, bắt nguồn từ những lý do khách quan. Có hai lý do khách quan cơ bản quy định tính tất yếu của việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác như sau:

Thứ nhất, Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là đòi hỏi của phong trào cách mạng xã hội ở Trung Quốc từ thời cận đại đến nay. Đây chính là nhân tố quyết định việc du nhập của chủ nghĩa Mác vào Trung Quốc.

Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là đòi hỏi của phong trào cách mạng xã hội ở Trung Quốc cho nên đó không chỉ là vấn đề của Đảng Cộng sản Trung Quốc mà còn là vấn đề chung của toàn dân Trung Quốc. Về điều này, có nhà nghiên cứu mácxít Trung Quốc viết: “Chủ nghĩa Mác là lý luận không ngừng được đại chúng hóa, chứ không phải thứ học thuật chỉ dành riêng cho bộ phận “tinh hoa”. Với tư cách lý luận và hình thái ý thức xã hội phản ánh lợi ích căn bản của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, chủ nghĩa Mác chỉ khi nào thực sự được quảng đại quần chúng nhân dân nắm vững thì mới có thể trở thành lực lượng vĩ đại để cải tạo thế giới” (Trình Ân Phú và cộng sự 2009).

Phong trào cách mạng xã hội ở Trung Quốc từ thời cận đại đến nay cần có một lý luận cách mạng khoa học soi đường dẫn lối và chủ nghĩa Mác đã đáp ứng được nhu cầu đó.

Thật vậy, năm 1840, sự bùng nổ của cuộc chiến tranh Nha phiến đã khiến Trung Quốc liên tục phải chịu đựng sự áp bức và xâm lược từ các nước đế quốc, trở thành nước nửa thực dân nửa phong kiến. Lúc này, mối quan hệ giữa các giai cấp trong xã hội Trung Quốc bắt đầu có sự biến động lớn. Giai cấp địa chủ phong kiến vẫn nắm giữ chính quyền nhà nước và thực hiện chế độ thống trị chuyên chế đối với giai cấp nông dân. Tuy nhiên, bên cạnh giai cấp nông dân và địa chủ phong kiến, có các giai cấp mới là giai cấp công nhân và giai cấp tư sản. Mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội lúc này là mâu thuẫn giữa chủ nghĩa đế quốc và dân tộc Trung Hoa, giữa giai cấp địa chủ phong kiến và quảng đại quần chúng nhân dân. Hơn nữa, lúc bấy giờ, xã hội Trung Quốc hết sức hỗn loạn; kinh tế, khoa học - kỹ thuật của Trung Quốc hết sức lạc hậu. Do vậy, vấn đề quan trọng và cấp bách đặt ra cho cách mạng Trung Quốc là làm thế nào để Trung Quốc giành lại nền độc lập, làm thế nào để Trung Quốc trở thành một quốc gia phồn vinh, giàu mạnh, làm thế nào để toàn thể nhân dân

Trung Quốc được hưởng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Từ những năm 40 của thế kỷ XIX cho đến khi thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (năm 1949), nhân dân Trung Quốc đã nhiều lần tiến hành các cuộc đấu tranh nhằm phản đế phản phong, song kết quả cuối cùng của các cuộc khởi nghĩa đó đều bị thất bại. Trung Quốc càng ngày càng lún sâu hơn vào xã hội nửa thực dân nửa phong kiến. Do vậy, việc tìm kiếm một lý luận đúng đắn và khoa học để soi đường cho sự nghiệp cách mạng là một đòi hỏi cấp bách của Trung Quốc lúc bấy giờ.

Thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Mười Nga đã đưa lại cho người dân Trung Quốc cái mà họ đang cần, đó là lý luận đấu tranh cách mạng của chủ nghĩa Mác. Những phần tử tiên tiến của Trung Quốc đã nhận thức được rằng, chủ nghĩa Mác sẽ là vũ khí mới giúp cải tạo Trung Quốc và đem lại cho Trung Quốc một diện mạo mới. Tuy nhiên, do có sự khác biệt về hoàn cảnh xã hội và điều kiện lịch sử cụ thể, nên vấn đề làm thế nào để có thể phát huy vai trò của chủ nghĩa Mác trong việc giải quyết các vấn đề thực tiễn của Trung Quốc đã trở thành một đề tài nghiêm túc đặt ra trước mắt những người đảng viên Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Các nhà mácxít Trung Quốc cho rằng, vận mệnh của Đảng Cộng sản

Trung Quốc gắn liền với việc kiên trì chủ nghĩa Mác, chỉ có kiên trì và vận dụng đúng đắn chủ nghĩa Mác thì Trung Quốc mới đi đến thành công và phát triển. Lịch sử cận đại Trung Quốc cho thấy rằng, một trong những nguyên nhân khiến các cuộc đấu tranh cách mạng của Trung Quốc trước khi Đảng Cộng sản Trung Quốc ra đời đều thất bại là do không có một lý luận chỉ đạo đúng đắn soi đường. Có khuynh hướng tư tưởng chủ trương vận dụng tư tưởng của giai cấp tư sản làm vũ khí lý luận, dùng chủ nghĩa cải lương hoặc phương thức cách mạng dân chủ chủ nghĩa của giai cấp tư sản cũ để xây dựng nên chế độ tư sản dân chủ. Song, thực tiễn cho thấy, khuynh hướng tư tưởng này không thể đưa Trung Quốc đạt được mục tiêu giải phóng đất nước và chấn hưng dân tộc. Thực tiễn đó càng khẳng định và củng cố cho khuynh hướng tư tưởng mới là khuynh hướng lấy chủ nghĩa Mác làm tư tưởng chỉ đạo cuộc cách mạng của Trung Quốc.

Nếu như trong giai đoạn trước cải cách, mở cửa (từ năm 1921 đến năm 1978), việc vận dụng chủ nghĩa Mác vào thực tiễn đấu tranh cách mạng của Trung Quốc đã mang lại nhiều thành công, nhất là đã đưa đến sự hình thành Nhà nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (năm 1949), thì đến giai đoạn cải cách, mở cửa

(từ năm 1978), vấn đề đặt ra là phải vận dụng chủ nghĩa Mác như thế nào để đẩy nhanh quá trình phát triển kinh tế - xã hội của Trung Quốc. Đây là câu hỏi đặt ra cho Đặng Tiểu Bình và thế hệ lãnh đạo thứ hai của Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Lần thứ hai trong lịch sử, những yêu cầu của thực tiễn lịch sử và xã hội Trung Quốc lại tiếp tục đặt ra vấn đề Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác nhằm phục vụ cho giai đoạn phát triển mới.

Nếu phân chia quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác làm hai giai đoạn cơ bản, thì ở giai đoạn trước cải cách, mở cửa (từ năm 1921 đến năm 1978) có vai trò quan trọng của Mao Trạch Đông, còn ở giai đoạn từ cải cách, mở cửa đến nay có vai trò quan trọng của Đặng Tiểu Bình. Đảng Cộng sản Trung Quốc khẳng định rằng, lý luận của Đặng Tiểu Bình là kết quả của việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác. Đây được xem như là nguyên nhân góp phần tạo nên những thành tựu to lớn của công cuộc cải cách, mở cửa. Tiếp nối Đặng Tiểu Bình, các thế hệ lãnh đạo thứ ba, thứ tư của Đảng Cộng sản Trung Quốc đã tiếp tục đường lối cải cách, phát triển lý luận Đặng Tiểu Bình và đề cao việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác.

Thứ hai, Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là đòi hỏi nội tại của chủ nghĩa Mác.

Chủ nghĩa Mác không phải là lý luận đóng kín, mà là lý luận mở, nghĩa là liên tục được phát triển và được phong phú hơn, có sức sống mãnh liệt hơn. Về điều này, Ph.Ăngghen từng viết: “thế giới quan của chủ nghĩa Mác không phải là giáo điều, mà là phương pháp. Những điều mà nó đưa lại cho chúng ta không phải là những giáo điều không có thực, mà là điểm xuất phát để tiến thêm một bước trong quá trình nghiên cứu và cũng chính là phương pháp sử dụng trong nghiên cứu” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995: 742-743). V.I.Lênin viết: “chúng ta tuyệt đối không được xem lý luận của chủ nghĩa Mác như cái gì đó nhất thành bất biến và không thể xâm phạm được; mà ngược lại, chúng ta phải tin tưởng rằng: Nó chỉ như là cơ sở khoa học, các đảng viên cũng như toàn xã hội nếu không muốn một cuộc sống lạc hậu thì cần phải thúc đẩy cơ sở khoa học đó phát triển trên mọi phương diện” (V.I.Lênin 1995: 274).

Chủ nghĩa Mác tuy ra đời ở nước Đức, nhưng có nội dung về giải phóng toàn nhân loại, xây dựng nên chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa trên toàn thế giới. Với nội dung như vậy chủ nghĩa Mác có giá trị phổ biến toàn thế giới. Nhưng để hiện thực hóa giá trị đó của chủ nghĩa Mác thì những người mácxít ở mỗi dân tộc, trong quá trình

tiếp thu chủ nghĩa Mác, cần phải phát triển chủ nghĩa Mác cho phù hợp với những điều kiện lịch sử xã hội của mỗi dân tộc. Quá trình kết hợp những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác với thực tiễn cụ thể của mỗi nước cũng chính là quá trình dân tộc hóa chủ nghĩa Mác ở mỗi nước. Từ khi ra đời cho đến nay, thông qua một quá trình dân tộc hóa, chủ nghĩa Mác đã trở thành ngọn cờ tư tưởng, kim chỉ nam cho nhận thức và hành động của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, mà đỉnh cao là sự ra đời của một loạt các nước xã hội chủ nghĩa.

Dân tộc hóa chủ nghĩa Mác cũng là hiện đại hóa chủ nghĩa Mác, phát triển chủ nghĩa Mác. Không có cái gọi là chủ nghĩa Mác trừu tượng áp dụng cho mọi lúc và mọi nơi, mà chỉ có chủ nghĩa Mác cụ thể, tức là chủ nghĩa Mác đã được dân tộc hóa, đã được vận dụng một cách sáng tạo vào điều kiện cụ thể của mỗi dân tộc. Chủ nghĩa Mác thì chỉ có một, nhưng chủ nghĩa Mác đã được dân tộc hóa thì có nhiều. Các chủ nghĩa Mác đã được dân tộc hóa là sự phát triển của chủ nghĩa Mác.

Mức độ thành công của việc dân tộc hóa chủ nghĩa Mác phụ thuộc đáng kể vào vai trò của các Đảng Cộng sản. Cụ thể là, ở đây, việc dân tộc hóa chủ nghĩa Mác thành công đến đâu, chủ nghĩa Mác

được phát triển sáng tạo hay bị làm méo mó, điều đó trước hết phụ thuộc vào sự vận dụng của các Đảng Cộng sản.

4. Tiến trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác trước và sau cải cách, mở cửa

Năm 1938, tại phiên họp toàn thể lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa VI, lần đầu tiên mệnh đề “Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác” được đưa ra.

Tuy nhiên, có quan điểm cho rằng, không thể vì thế mà lý giải rằng chủ nghĩa Mác chỉ bắt đầu được Trung Quốc hóa sau khi có đề xuất rõ ràng về Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác. Bởi vì, chủ nghĩa Mác đã được truyền bá ở Trung Quốc từ rất lâu trước khi có đề xuất “Trung Quốc hóa”. Lịch sử của quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác về thực chất thống nhất với lịch sử phát triển của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Nói cách khác, Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác được hình thành và phát triển không ngừng trong quá trình Đảng Cộng sản Trung Quốc lãnh đạo nhân dân tiến hành cứu nước, cải tạo, xây dựng và phục hưng Trung Quốc. Vì vậy, căn cứ vào đặc điểm phát triển của cách mạng và công cuộc xây dựng Trung Quốc qua các thời kỳ khác nhau, các nhà nghiên cứu Trung Quốc chia quá trình phát triển của chủ nghĩa Mác ở Trung Quốc thành các giai đoạn sau đây:

Thứ nhất là giai đoạn phôi thai (mầm mống, manh nha). Giai đoạn này bắt đầu từ năm 1919 đến thời điểm trước khi khai mạc Hội nghị Tuân Nghĩa năm 1935. Sau đó, chủ nghĩa Mác bắt đầu truyền bá rộng rãi ở Trung Quốc, cách mạng Trung Quốc bước vào thời kỳ cách mạng dân chủ mới. Trong thời kỳ này, mặc dù mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Trung Quốc không có sự chuyển biến, nhiệm vụ của cách mạng Trung Quốc cũng không thay đổi, nhưng công tác trọng tâm của cách mạng Trung Quốc đã có những chuyển biến nhất định. Ở giai đoạn này, Đảng Cộng sản Trung Quốc tuy chưa giành được chính quyền toàn quốc, chưa trở thành đảng cầm quyền, nhưng đã chiếm vị trí thống trị trong lãnh đạo cách mạng Trung Quốc, đồng thời chủ nghĩa Mác đã trở thành chủ đạo trong lĩnh vực tư tưởng Trung Quốc. Trong giai đoạn lịch sử quan trọng này, quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác đang ở trạng thái mầm mống và không ngừng phát triển. Một số đặc điểm phát triển đặc trưng của quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác ở giai đoạn này là: quan điểm phát triển đặc thù ở một số vùng được thay thế bằng quan điểm phát triển phổ biến trên phạm vi toàn quốc; lý luận cách mạng thuần túy được thay thế bằng sự kết hợp giữa lý luận cách mạng và thực tiễn cách mạng, việc giáo điều

hóa chủ nghĩa Mác được thay thế bằng việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác, lý luận cách mạng lấy thành phố làm trung tâm được thay thế bằng lý luận cách mạng lấy nông thôn làm trung tâm (Lâm Tổ Hoa và cộng sự 2011). Nói chung, ở giai đoạn này, phong trào cách mạng Trung Quốc từng bước thay đổi, từ không tự giác sang tự giác, từ chỗ chưa chín muồi thành chín muồi, thay sự non nớt bằng sự trưởng thành tương đối.

Thứ hai là giai đoạn chín muồi, hoàn thiện. Giai đoạn này bắt đầu từ khi khai mạc Hội nghị Tuân Nghĩa năm 1935 đến khi khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 1945. Sở dĩ giai đoạn này được gọi là giai đoạn chủ nghĩa Mác ở Trung Quốc đang dần hoàn thiện, bởi đây là giai đoạn xác lập vị thế lãnh đạo của toàn Đảng và tư tưởng đã có sự chín muồi. Ở giai đoạn này, đặc trưng phát triển của quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác chủ yếu biểu hiện như sau: Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác ngày càng chủ động và tự giác hơn; thành tựu lý luận đầu tiên về việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là tư tưởng Mao Trạch Đông. Giai đoạn từ năm 1935 đến năm 1945 có thể được chia cụ thể hơn thành hai giai đoạn nhỏ như sau:

(1) Giai đoạn từ khi diễn ra Hội nghị Tuân Nghĩa năm 1935 đến khi đề xuất

chủ trương “Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác” năm 1938. Hội nghị Tuân Nghĩa năm 1935 được tổ chức thành công, bước đầu đã xác lập được vị thế lãnh đạo của những người đại biểu cho chủ nghĩa Mác trong cách mạng Trung Quốc, đánh dấu bước chuyển từ non nớt sang trưởng thành của Đảng Cộng sản Trung Quốc, đồng thời thể hiện rõ việc Đảng Cộng sản Trung Quốc đã từng bước thực hiện sự lãnh đạo độc lập của mình đối với cuộc cách mạng Trung Quốc. Lần này sự lãnh đạo độc lập của Đảng Cộng sản Trung Quốc đối với cách mạng Trung Quốc khác với sự lãnh đạo độc lập của Đảng Cộng sản Trung Quốc nhằm thoát khỏi sự phụ thuộc những chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản đối với cách mạng Trung Quốc. Sau hai lần lãnh đạo độc lập đối với cách mạng Trung Quốc, Đảng Cộng sản Trung Quốc ngày càng trưởng thành cả về lý luận lẫn thực tiễn, quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác cũng ngày càng hoàn thiện.

(2) Giai đoạn từ sau khi đề xuất chủ trương “Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác” năm 1938 đến khi khai mạc Đại hội VII của Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 1945. Năm 1938, sau khi đề xuất chủ trương “Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác”, lý luận Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác không những được thực hiện đầy đủ mà còn ngày càng phát triển (Lý Viễn và

cộng sự 2016), không ngừng đưa cách mạng Trung Quốc đến thắng lợi. Được thúc đẩy bởi các phong trào, quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác đã trở nên hoàn thiện hơn. Sự kiện khai mạc Đại hội VII của Đảng Cộng sản Trung Quốc cho thấy quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác đã chín muồi và lý luận này đã trở thành một tư tưởng quen thuộc với thế giới. Sự hình thành tư tưởng Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác đã đánh dấu bước nhảy vọt trong quá trình phát triển Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác, là thành tựu lý luận to lớn trong tiến trình phát triển Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác.

Thứ ba là giai đoạn phát triển có trật tự và phát triển quanh co, phức tạp. Giai đoạn này bắt đầu từ Đại hội VII của Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 1945 đến khi khai mạc Hội nghị toàn thể lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa XI năm 1978. Sở dĩ giai đoạn này được gọi là giai đoạn phát triển quanh co, phức tạp của quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là vì: tại Đại hội VII của Đảng Cộng sản Trung Quốc, chủ trương lấy tư tưởng của chủ nghĩa Mác làm hệ tư tưởng chỉ đạo của cách mạng Trung Quốc đã được xác lập đầy đủ. Từ đó, trên cơ sở chỉ đạo về mặt tư tưởng, cách mạng Trung Quốc đã từng bước hoàn

thành nhiệm vụ của cách mạng dân chủ mới và cách mạng xã hội chủ nghĩa, tiếp tục gian khổ tìm tòi xây dựng xã hội chủ nghĩa, thu được kết quả phát triển đáng kể, nhưng đồng thời cũng trải qua nhiều khúc quanh co, phức tạp. Ở giai đoạn này, tiến trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác thể hiện đặc trưng phát triển là phát triển có trật tự, phát triển quanh co, phát triển sáng tạo, phát triển mang tính chất giáo điều cả về lý luận và thực tiễn. Trong đó, sự phát triển có trật tự được thể hiện ở thắng lợi cuối cùng của cuộc cách mạng dân chủ mới và hoàn thành sự nghiệp cải tạo xã hội chủ nghĩa; còn sự phát triển quanh co thể hiện trên phương diện triển khai các hoạt động. Giai đoạn này có thể chia thành ba giai đoạn nhỏ hơn như sau:

(1) Giai đoạn từ Đại hội VII của Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 1945 đến khi hoàn thành “ba cuộc cải tạo lớn” năm 1956. Với tư cách là một giai đoạn quan trọng trong sự phát triển của chủ nghĩa Mác ở Trung Quốc, giai đoạn này đã đạt được những kết quả phát triển phong phú cả về lý luận lẫn thực tiễn. Về mặt lý luận, các tư tưởng ngày càng được phát triển và hoàn thiện hơn, như tư tưởng về xây dựng quốc gia xã hội chủ nghĩa vĩ đại, lý luận về dân chủ nhân dân, lý luận về công tác đảng, v.v.. Về mặt thực tiễn, nó đã giành thắng lợi trong cuộc kháng

chiến chống Nhật và chiến tranh giải phóng, thành lập nước Trung Quốc mới, thực hiện sự nghiệp cải tạo xã hội chủ nghĩa tương đối thuận lợi, bước đầu thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa.

(2) Giai đoạn từ khi hoàn thành “ba cuộc cải tạo lớn” năm 1956 cho đến khi Mao Trạch Đông qua đời năm 1976. Sau “ba cuộc cải tạo lớn”, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã gian khổ tìm tòi con đường xây dựng xã hội chủ nghĩa. Về phương diện lý luận, Trung Quốc đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, như lý luận về xây dựng kinh tế xã hội chủ nghĩa, lý luận về xây dựng văn hóa xã hội chủ nghĩa, lý luận về hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa, lý luận về các giai đoạn phát triển của chủ nghĩa xã hội, v.v.. Trên phương diện thực tiễn cũng đã đạt được những kết quả phát triển nhất định, như phát triển được kinh tế, xây dựng được hệ thống công nghiệp, hệ thống kinh tế quốc dân tương đối độc lập và khỏe mạnh, đạt được nhiều thành tựu to lớn về chính trị, văn hóa, quốc phòng, y tế, v.v.. Bên cạnh những thành tựu trên, trước sự ảnh hưởng bởi hàng loạt nguyên nhân phức tạp, Trung Quốc cũng có những bước đi chệch hướng trong quá trình tìm tòi, dẫn đến việc mắc phải những sai lầm tương ứng, thậm chí dẫn đến những sai sót nghiêm trọng. Có thể thấy, tiến trình Trung

Quốc hóa chủ nghĩa Mác ở giai đoạn này đã đạt được nhiều sự phát triển, nhưng đồng thời cũng trải qua không ít khó khăn, thách thức.

(3) Giai đoạn từ khi Mao Trạch Đông qua đời năm 1976 cho đến khi triệu tập Hội nghị toàn thể lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa XI năm 1978. Ở giai đoạn này, sự phát triển của quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác thể hiện ở hai khía cạnh: *một là*, phát triển lệch lạc; *hai là*, phát triển chống lại sự lệch lạc, tức là giải phóng tư tưởng. Trong đó, phát triển lệch lạc là tiến hành Trung Quốc hóa một cách sai lầm, còn phát triển chống lại sự lệch lạc là tiến hành Trung Quốc hóa một cách khoa học. Cùng với sự tiến bộ của thời đại, quá trình Trung Quốc hóa một cách khoa học đã mang lại sự đảm bảo rất đáng tin cậy cho sự phát triển hơn nữa của tiến trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác.

Thứ tư là giai đoạn mới. Giai đoạn này bắt đầu từ Hội nghị toàn thể lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa XI năm 1978 đến nay. Sau Hội nghị toàn thể lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa XI, cùng với sự chuyển dịch trọng tâm công tác của đất nước và toàn Đảng, Trung Quốc đã có những thay đổi lớn trên nhiều lĩnh vực.

Chủ nghĩa Mác Trung Quốc hóa đã có một diện mạo mới và dẫn bước vào một thời đại mới. Ở giai đoạn này, quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác thể hiện đặc trưng phát triển là hiện đại hóa, phổ cập hóa và toàn cầu hóa. Điều đáng chú ý là, những đặc trưng phát triển này đã tồn tại ở nhiều giai đoạn trước đó. Tuy nhiên, cùng với sự nghiệp cải cách mở cửa không ngừng, những đặc điểm phát triển này đã trở nên khác biệt và nổi bật hơn cả về mặt thực tiễn và lý luận (Thái Thụy Diễm 2015). Giai đoạn này có thể được chia cụ thể thành ba giai đoạn nhỏ hơn như sau:

(1) Giai đoạn từ Hội nghị toàn thể lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa XI năm 1978 đến Đại hội toàn quốc lần thứ XIV Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 1992. Ở giai đoạn này, quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác tiếp tục tiến tới một diện mạo mới. Về mặt lý luận, lý luận về xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc của Đặng Tiểu Bình đã ra đời. Về mặt thực tiễn, nó đã mở rộng con đường phát triển của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, kinh tế xã hội Trung Quốc phát triển nhanh chóng.

(2) Giai đoạn từ Đại hội XIV của Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 1992 đến Đại hội XVIII của Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 2012. Ở giai đoạn này,

quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác tiếp tục có bước phát triển mới. Về lý luận, hàng loạt lý luận khoa học ra đời, như “Lý luận Đặng Tiểu Bình”, Tư tưởng “Ba đại diện”,... Về phương diện thực tiễn, thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa bước đầu được xây dựng và hoàn thiện, con đường phát triển văn hóa xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc đã được hình thành, triển khai xây dựng nền văn minh sinh thái xã hội chủ nghĩa...

(3) Giai đoạn từ sau Đại hội XVIII của Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 2012. Ở giai đoạn này, quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác tiếp tục phát triển sâu rộng. Về phương diện lý luận, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã làm sâu sắc thêm quy luật phát triển của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc và quy luật xây dựng Đảng cầm quyền theo chủ nghĩa Mác, đã đề ra mục tiêu phấn đấu thực hiện sự nghiệp phục hưng dân tộc Trung Hoa. Trên phương diện thực tiễn, công cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc đã phát triển ngày càng sâu rộng, đạt được những thành tựu đáng kể trong công tác xây dựng Đảng, nhất là trong công tác phòng, chống tham nhũng và giữ gìn sự liêm chính. Mục tiêu trước mắt và mục tiêu lâu dài trong tương lai của Trung Quốc là hiện thực hóa “Giác mộng Trung Hoa”. Quá trình Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác và sự phát triển

trong tương lai sẽ luôn xoay quanh mục tiêu “Giấc mộng Trung Hoa”.

5. Kết luận

Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là một khái niệm có nội hàm rộng, thể hiện việc Đảng Cộng sản Trung Quốc chủ trương vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác cho phù hợp với đặc điểm của Trung Quốc. Kể từ khi thành lập năm 1921 đến nay, Đảng Cộng sản Trung Quốc luôn kiên định chủ nghĩa Mác, đồng thời luôn chủ trương vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác để hình thành chủ nghĩa Mác được Trung Quốc hóa hay Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác. Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác là lý luận trực tiếp soi đường cho cách mạng Trung Quốc. Quá trình Đảng Cộng sản Trung Quốc tiến hành Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác diễn ra không theo đường thẳng và không phải thành công trong mọi việc. Tuy nhiên, xét về đại thể sự thành công của Đảng Cộng sản Trung Quốc là vĩ đại. Điều đó thể hiện ở chỗ, nước Trung Quốc mới hình thành năm 1949, Trung Quốc hiện nay đã đạt được những thành tựu phi thường trên mọi lĩnh vực được cả thế giới công nhận. Những thành tựu vĩ đại đó không tách rời với sự thành công trong việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác.

Tài liệu tham khảo

1. Từ Tố Hoa. 2008. “Triết học Mác ở Trung Quốc (Sự truyền bá, vận dụng,

hình thái biến hóa và viễn cảnh phát triển”. *Tạp chí Triết học*, 1.

2. Viện Nghiên cứu Trung Quốc. 2012. *Báo cáo tổng quan đề tài cấp bộ “Một số vấn đề cơ bản về Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác của Đảng Cộng sản Trung Quốc”*, 6-2012.

3. Trình Ân Phú, Hồ Lạc Minh. 2009. “Thành tựu 60 năm nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở Trung Quốc và triển vọng phát triển”. Bài tham luận tại Hội thảo khoa học Trung - Việt: “So sánh sự sáng tạo lý luận chủ nghĩa Mác ở Trung Quốc và Việt Nam” (Bắc Kinh, ngày 19 - 20 tháng 10 năm 2009).

4. C.Mác và Ph.Ăngghen. 1995. *Tuyển tập*, tập 4. Bắc Kinh: Nxb. Nhân dân (tiếng Trung).

5. V.I.Lênin. 1995. *Tuyển tập*, tập 1. Bắc Kinh: Nxb. Nhân dân (tiếng Trung).

6. Lâm Tố Hoa, Ngô Quân Vĩ. 2011. “Tiến độ nghiên cứu và đề xuất về lịch sử phát triển của chủ nghĩa Mác ở Trung Quốc”. *Tạp chí Lý luận*, 6.

7. Lý Viễn, Lý Vinh Hải. 2016. “Ý nghĩa lịch sử và đặc trưng mang tính quy luật của việc Trung Quốc hóa chủ nghĩa Mác”. *Tạp chí Cầu Thị*.

8. Thái Thụy Diễm. 2015. “Về quá trình và quy luật đổi mới lý luận của chủ nghĩa Mác ở Trung Quốc”, *Tạp chí của Trường Đảng mở đầu Thắng Lợi*.